

Kế Hoạch Kiểm Soát Tiếp Xúc

Tiếp xúc với khí Carbon Dioxide, Carbon Monoxide, và Bioaerosols trong tiến trình Hoạt Động Trồng Nấm

Chi tiết công ty tuyển dụng

- Tên
- Địa chỉ
- Chi tiết liên lạc (tên và số điện thoại)

Mục Đích

- Chúng tôi có nhiệm vụ bảo vệ công nhân để không tiếp xúc với các chất ô nhiễm trong không khí trong tiến trình sản xuất nấm. Các cuộc nghiên cứu đã cho thấy là một số chất ô nhiễm có thể thoát ra trong tiến trình sản xuất nấm, nhất là khi kết sợi (spawning) và kết mô (casing), cũng như kết nụ (pinning). (Kết sợi và kết mô là khi nấm kết thành sợi — gồm cả hạt lẫn sợi nấm — được trộn với phân ủ và các vật liệu khác. Kết nụ là khi nấm thực sự hình thành). Các chất ô nhiễm gồm phần chính là khí carbon dioxide (CO₂) và carbon monoxide (CO), cũng như bụi nấm trong không khí (mầm và lông nấm). Có các biện pháp kiểm soát hiệu quả để bảo vệ công nhân không bị tiếp xúc với các chất ô nhiễm này. Mức dưỡng khí thấp (O₂) cũng có thể là một vấn đề trong các khu trồng nấm, xuống thấp hơn 19.5% trong một số giai đoạn sản xuất.
- Chúng tôi biết rằng sẽ cần nhiều biện pháp kiểm soát kết hợp để đạt được mục tiêu này. Chúng tôi cam kết kiên trì trong các nỗ lực chọn kỹ thuật kiểm soát có hiệu quả nhất và để bảo đảm tuân hành những cách làm việc tốt nhất, như được nêu trong kế hoạch kiểm soát tiếp xúc này (ECP), tại nơi làm việc của chúng ta.
- Các biện pháp bảo vệ và thủ tục làm việc được chúng tôi ấn định sẽ bảo vệ không những cho công nhân của chúng tôi mà còn cho tất cả các công nhân khác tại cơ sở của chúng ta.

Trách Nhiệm

Hãng sở có trách nhiệm về những việc sau:

- Nhận định và thẩm định các tiến trình làm việc có thể khiến công nhân phải tiếp xúc với các chất ô nhiễm trong không khí hoặc tình trạng thiếu dưỡng khí trong tiến trình sản xuất nấm.
- Bảo đảm các vật liệu (chẳng hạn như dụng cụ, thiết bị, và thiết bị bảo vệ cá nhân [PPE]) và các nguồn tài nguyên khác (chẳng hạn như huấn luyện công nhân) cần để thực thi trọn vẹn và bảo trì kế hoạch ECP này có sẵn tại địa điểm và thời điểm cần thiết.
- Tái duyệt định kỳ (ít nhất là mỗi năm một lần) mức hiệu quả của kế hoạch ECP. Trong kỳ tái duyệt đó cũng gồm cả phần tái duyệt các kỹ thuật kiểm soát đang có để bảo đảm các kỹ thuật này được chọn và áp dụng khi thiết thực.
- Bảo đảm là tất cả các dụng cụ, thiết bị, và PPE cần thiết phải được sử dụng theo đòi hỏi của kế hoạch ECP.

- Bảo đảm là các nhân viên giám thị và công nhân được hướng dẫn và huấn luyện đến mức thành thạo có thể chấp nhận được.
- Duy trì các hồ sơ về huấn luyện, kết quả thử vừa vặn hay không, nói chuyện với nhân viên, và kiểm tra (chẳng hạn như về thiết bị, PPE, và các phương pháp hoặc cách làm việc).
- Điều tra tất cả những trường hợp suýt xảy ra tai nạn hoặc tiếp xúc với các chất ô nhiễm.
- Phối hợp công việc với các hãng sở khác để bảo đảm một môi trường làm việc an toàn, gồm những việc sau:
 - Thông báo cho tất cả các nhà thầu phụ về các mối nguy hiểm cụ thể tại nơi làm việc.
 - Tái duyệt các kế hoạch ECP của nhà thầu phụ.
 - Tái duyệt các thủ tục làm việc an toàn của nhà thầu phụ.
 - Bảo đảm là tất cả các nhà thầu phụ có các máy đo theo dõi khí đúng mức cho cá nhân và các thiết bị khác.

Nhân viên giám thị có trách nhiệm về những việc sau:

- Bảo đảm là công nhân đã được chỉ dẫn đầy đủ về các mối nguy hiểm liên quan đến việc sản xuất nấm.
- Chọn và thực thi các biện pháp kiểm soát thích ứng.
- Bảo đảm là công nhân sử dụng máy thở đã được thử vừa vặn và ghi lại kết quả.
- Hướng dẫn công việc sao cho bảo đảm tối giảm rủi ro cho công nhân và kiểm soát đúng mức.
- Liên lạc với các hãng sở khác để bảo đảm một môi trường làm việc an toàn.
- Bảo đảm là các nhà thầu phụ theo đúng thủ tục làm việc an toàn.

Công nhân có trách nhiệm về những việc sau:

- Tham dự các buổi hướng dẫn do hãng sở cung cấp.
- Sử dụng có hiệu quả và an toàn các thiết bị bảo vệ được chỉ định.
- Tuân hành các thủ tục làm việc ấn định theo hướng dẫn của nhân viên giám thị.
- Trình báo bất cứ tình trạng hoặc hành động nào không an toàn cho nhân viên giám thị.
- Biết cách trình báo các trường hợp tiếp xúc.

Nhận định và thẩm định rủi ro

- Từ cuối tiến trình kết sợi (spawning) và qua hết tiến trình kết mô (casing) và kết nụ (pinning), khí CO₂ thoát ra khi nấm mọc. CO₂ cũng có thể được cho thêm vào không khí phòng trồng nấm để giúp nảy mầm và trưởng thành. Nói chung, người trồng nấm cố duy trì nồng độ CO₂ ở khoảng 10,000 phần trong mỗi một triệu phần (ppm), mặc dù những mức vượt hơn 15,000 ppm đã từng được ghi nhận. Các phòng trồng nấm nói chung không được thông hơi trong thời gian kết sợi và kết mô.
- CO cũng phát sinh khi nấm mọc và lan rộng và có thể vượt quá 100 ppm trong tiến trình kết mô.
- *Thiếu dưỡng khí* có nghĩa là một tình trạng có ít hơn 19.5% thể tích dưỡng khí (so với không khí). Điều này không có nghĩa là 19.5% dưỡng khí là an toàn, nhất là nếu dưỡng khí bị thay bằng một chất khí khác (chẳng hạn CO hoặc CO₂). Thí dụ, 67,000 ppm CO₂ sẽ thay thế nồng độ dưỡng khí từ môi trường bình thường là 20.9% xuống còn 19.5%. Nồng độ dưỡng khí có thể xuống dưới 19.5% trong thời gian kết sợi và kết mô.

- Từ ngữ *bioaerosols* chỉ nhiều loại vật liệu khác nhau do các vi sinh vật sản xuất, gồm cả các tế bào vi trùng, endotoxins, vi trùng gây dị ứng, nấm mốc, sợi nấm, và các chất gây dị ứng từ nấm. Bioaerosols (vi sinh vật trong không khí) (nhất là các chất gây dị ứng từ nấm) sẽ luôn luôn hiện diện trong tiến trình sản xuất nấm.

Các nguy hiểm cho sức khỏe

Tiếp xúc với carbon dioxide (CO₂)

- CO₂ là một chất khí không màu và không mùi thường có trong không khí ở nồng độ từ 300 đến 500 ppm. CO₂ cũng là một sản phẩm từ tiến trình chuyển hóa vật chất bình thường — người ta hít vào dưỡng khí và thở ra khí CO₂.
- CO₂ thực ra không được xem là một chất khí “độc”; tuy nhiên, đây là một chất khí làm ngạt, và không giúp cho sự sống.
- Các tác động của khí CO₂ đối với sức khỏe có thể khác nhau; tuy nhiên, phần lớn công nhân cho biết là họ cảm thấy không khí “cũ” đi ở nồng độ 1000 ppm và cũng có thể cảm thấy nhức đầu và mệt mỏi. Ở nồng độ từ 30,000 đến 50,000 ppm, người ta trở nên khó thở, bị nhức đầu và không phán xét được đúng mức. Nếu nồng độ lên hơn 100,000 ppm thì sẽ bất tỉnh, thường là trong vòng một phút.

Tiếp xúc với carbon monoxide (CO)

- CO là một chất khí độc, không mùi, vô hình phát sinh từ tình trạng đốt không cháy hết bất cứ vật liệu nào có than, như trong tiến trình chuyển hóa vật chất và tăng trưởng bình thường.
- CO cản trở khả năng tải dưỡng khí trong máu đến các mô, quan trọng nhất là não bộ. CO thay thế dưỡng khí trong máu, rồi sau đó ngăn cản máu hấp thụ thêm dưỡng khí. Nếu vẫn tiếp tục hít vào khí CO, thì khí này càng lúc càng ngăn chặn thêm khả năng tải dưỡng khí của máu.
- Tác động ngộ độc CO khác nhau tùy theo công nhân, nhưng có thể dự đoán được một số phản ứng nào đó vì thiếu dưỡng khí dẫn đến mô cơ thể khi mức CO tăng lên. Các dấu hiệu và triệu chứng ngộ độc khí CO tăng dần tùy theo mức hoạt động bắp thịt, thời gian tiếp xúc, và nồng độ CO. Trước hết công nhân thấy bị nhức đầu nhẹ, thường là trên trán, rồi từ từ thấy nhức đầu nhiều hơn. Sau đó có thể bị chóng mặt, buồn ngủ, và cảm thấy buồn nôn. Người ta có thể tưởng lầm yếu ớt và lẫn lộn tâm thần là say rượu. Tình trạng yếu ớt và lẫn lộn có thể góp phần làm chết người khi công nhân không còn khả năng thoát ra khỏi chỗ có khí CO. Tình trạng nhức đầu trở nên nặng hơn và giật nhói, rồi tình trạng yếu ớt và lẫn lộn tăng dần đến quy xuống và hôn mê. Nếu công nhân không được đưa ra khỏi chỗ đó để không tiếp xúc thêm nữa thì có thể bị tử vong nhanh chóng.

Thiếu dưỡng khí

- Làm việc trong bầu không khí có mức dưỡng khí dưới 17% có thể gây ra các triệu chứng có thể làm cho công nhân không thoát ra được. Từ 14% đến 16% dưỡng khí, óc phán xét và khả năng phối hợp bị tổn hại. Nếu mức dưỡng khí thấp hơn 10%, thở một hơi có thể làm cho công nhân bất tỉnh.

Tiếp xúc với bioaerosols

- Công nhân tiếp xúc với bioaerosols phần chính là khi hít vào bụi nấm trong không khí (chẳng hạn như sợi nấm, nấm mốc và chất gây dị ứng).

- Ở nồng độ thấp hơn, đa số mọi người không thấy có tác động nào đáng kể đối với sức khỏe. Phần lớn những trường hợp tác động đến sức khỏe là ở hệ thống hô hấp trên, chẳng hạn như ho, mắt ngứa, nghẹt mũi, nhạy mũi, và đau cổ họng. Tuy nhiên, đối với người bị suyễn hoặc có hệ thống miễn nhiễm dễ nhạy cảm, các tác động sức khỏe có thể trầm trọng.
- Ở nồng độ cao, hầu hết công nhân nào cũng sẽ có phản ứng với bioaerosols.
- Một số vi trùng và nấm cũng có thể gây nhiễm trùng trong phổi hoặc vết thương hở da.
- Một số người trồng nấm đã trở nên nhạy cảm hơn với bioaerosols từ nấm.

Các mức tiếp xúc tối đa

- *Carbon dioxide* — Các mức tiếp xúc tối đa trong nghề nghiệp (OELs) là 5,000 ppm trung bình trong 8 tiếng và mức tiếp xúc tối đa ngắn hạn (không lâu hơn 15 phút) là 15,000 ppm. Mức tối đa gây nguy hiểm tức thời cho tính mạng và sức khỏe (IDLH) của CO₂ là khoảng 40,000 ppm.
- *Carbon monoxide* — Các mức OELs trung bình trong 8 tiếng là 25 ppm và mức tiếp xúc tối đa ngắn hạn là 100 ppm. Mức IDLH cho CO là 1,000 ppm. CO cũng được xếp loại “R”, tức là có tác hại đến khả năng sinh dục, và phải giữ cho mức tiếp xúc càng ít càng tốt.
- *Bioaerosols* — Hiện không có các mức OELs quy định tại British Columbia về tiếp xúc với bioaerosols.

Kiểm soát tiếp xúc

- Điều Lệ về Sức Khỏe và An Toàn Nghề Nghiệp đòi hỏi các hãng sở phải chọn các biện pháp kiểm soát dựa trên hệ thống từ trên xuống dưới sau đây:
 1. Các biện pháp kiểm soát kỹ thuật (thí dụ, máy thông hơi)
 2. Các biện pháp kiểm soát hành chánh (thí dụ, bảng hiệu và rào chắn để công nhân làm việc tránh những chỗ có thể nguy hiểm)
 3. Thiết bị bảo vệ cá nhân (thí dụ, máy thở, bao tay, kính an toàn bảo vệ mắt, và quần áo dính liền che hết thân)
- Máy thông hơi sẽ được dùng làm phương tiện bảo vệ công nhân để không tiếp xúc với khí CO₂ và CO, cũng như các nồng độ dưỡng khí thấp. Máy thở sẽ được dùng để giảm thiểu mức tiếp xúc của công nhân với bioaerosols.

Các biện pháp kiểm soát tiếp xúc với CO₂, CO, và bioaerosols có thể chấp nhận được trong tiến trình sản xuất nấm

- Các phương pháp làm việc trong bảng sau đây có thể chấp nhận được, miễn là có áp dụng các biện pháp kiểm soát.
- Phải có các chọn lựa biện pháp kiểm soát để loại trừ hoặc giảm bớt rủi ro công nhân tiếp xúc với CO₂, CO, và bioaerosols, cũng như các nồng độ dưỡng khí thấp.

Các phương pháp kiểm soát có thể chấp nhận được

Việc làm	Các biện pháp kiểm soát	Thiết bị bảo vệ cá nhân	Nhận xét
<p>Trộn sợi nấm vào phân ủ trong các phòng trồng nấm</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Cửa ra vào có khóa để đóng kín các phòng trồng nấm • Hệ thống máy thông hơi trong phòng trồng nấm [phải có phần miêu tả hệ thống ở đây] • Máy đo theo dõi CO₂ trong phòng trồng nấm (có màn hình để đọc ở ngoài phòng) • Bảng hiệu (cảnh cáo nguy hiểm trong không khí) dán trên cửa phòng trồng nấm 	<ul style="list-style-type: none"> • Máy đo cá nhân để theo dõi CO₂, CO, và dưỡng khí • Máy thở N95 dùng một lần hoặc máy thở che nửa mặt có bộ lọc P100 (HEPA) 	<ul style="list-style-type: none"> • Nên cài máy đo theo dõi báo động ở mức 5,000 ppm CO₂, 25 ppm CO, và 20.5% dưỡng khí. • Không được vào phòng cho đến khi hệ thống thông hơi đã hoạt động được ít nhất là 15 phút. Tiếp tục hoạt động hệ thống thông hơi trong khi công nhân đang ở trong phòng. • Kiểm tra máy đo theo dõi cá nhân trước khi vào phòng trồng nấm. <u>Đừng vào phòng</u> nếu máy đo cho thấy vượt quá 2,500 ppm CO₂, 13 ppm CO, hoặc 20.9% dưỡng khí. • Nếu máy đo theo dõi phát tiếng báo động, hãy ra khỏi phòng ngay.
<p>Xem xét các phòng trồng nấm sau khi kết sợi</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Cửa ra vào có khóa để đóng kín các phòng trồng nấm • Hệ thống máy thông hơi trong phòng trồng nấm [phải có phần miêu tả hệ thống ở đây] • Máy đo theo dõi CO₂ trong phòng trồng nấm (có màn hình để đọc ở ngoài phòng) • Bảng hiệu (cảnh cáo nguy hiểm trong không khí) dán trên cửa phòng trồng nấm 	<ul style="list-style-type: none"> • Máy đo cá nhân để theo dõi CO₂, CO, và dưỡng khí 	<ul style="list-style-type: none"> • Nên cài máy đo theo dõi báo động ở mức 5,000 ppm CO₂, 25 ppm CO, và 20.5% dưỡng khí. • Không được vào phòng cho đến khi hệ thống thông hơi đã hoạt động được ít nhất là 15 phút. Tiếp tục hoạt động hệ thống thông hơi trong khi công nhân đang ở trong phòng. • Kiểm tra máy đo theo dõi cá nhân trước khi vào phòng trồng nấm. <u>Đừng vào phòng</u> nếu máy đo cho thấy vượt quá 2,500 ppm CO₂, 13 ppm CO, hoặc 20.9% dưỡng khí. • Nếu máy đo theo dõi phát tiếng báo động, hãy ra khỏi phòng ngay.

<p>Trộn thêm mô nấm vào phân ủ trong các phòng trồng nấm</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Cửa ra vào có khóa để đóng kín các phòng trồng nấm • Hệ thống máy thông hơi trong phòng trồng nấm [phải có phần miêu tả hệ thống ở đây] • Máy đo theo dõi CO₂ trong phòng trồng nấm (có màn hình để đọc ở ngoài phòng) • Bảng hiệu (cảnh cáo nguy hiểm trong không khí) dán trên cửa phòng trồng nấm 	<ul style="list-style-type: none"> • Máy đo cá nhân để theo dõi CO₂, CO, và dưỡng khí • Máy thở N95 dùng một lần hoặc máy thở che nửa mặt có bộ lọc P100 (HEPA) 	<ul style="list-style-type: none"> • Nên cài máy đo theo dõi báo động ở mức 5,000 ppm CO₂, 25 ppm CO, và 20.5% dưỡng khí. • Không được vào phòng cho đến khi hệ thống thông hơi đã hoạt động được ít nhất là 15 phút. Tiếp tục hoạt động hệ thống thông hơi trong khi công nhân đang ở trong phòng. • Kiểm tra máy đo theo dõi cá nhân trước khi vào phòng trồng nấm. <u>Đừng vào phòng</u> nếu máy đo cho thấy vượt quá 2,500 ppm CO₂, 13 ppm CO, hoặc 20.9% dưỡng khí. • Nếu máy đo theo dõi phát tiếng báo động, hãy ra khỏi phòng ngay.
<p>Xem xét các phòng trồng nấm sau khi trộn thêm mô nấm</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Cửa ra vào có khóa để đóng kín các phòng trồng nấm • Hệ thống máy thông hơi trong phòng trồng nấm [phải có phần miêu tả hệ thống ở đây] • Máy đo theo dõi CO₂ trong phòng trồng nấm (có màn hình để đọc ở ngoài phòng) • Bảng hiệu (cảnh cáo nguy hiểm trong không khí) dán trên cửa phòng trồng nấm 	<ul style="list-style-type: none"> • Máy đo cá nhân để theo dõi CO₂, CO, và dưỡng khí 	<ul style="list-style-type: none"> • Nên cài máy đo theo dõi báo động ở mức 5,000 ppm CO₂, 25 ppm CO, và 20.5% dưỡng khí. • Không được vào phòng cho đến khi hệ thống thông hơi đã hoạt động được ít nhất là 15 phút. Tiếp tục hoạt động hệ thống thông hơi trong khi công nhân đang ở trong phòng. • Kiểm tra máy đo theo dõi cá nhân trước khi vào phòng trồng nấm. <u>Đừng vào phòng</u> nếu máy đo cho thấy vượt quá 2,500 ppm CO₂, 13 ppm CO, hoặc 20.9% dưỡng khí. • Nếu máy đo theo dõi phát tiếng báo động, hãy ra khỏi phòng ngay.
<p>Xem xét các phòng trồng nấm trong thời gian kết nụ</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Cửa ra vào có khóa để đóng kín các phòng trồng nấm • Hệ thống máy thông hơi trong phòng trồng nấm [phải có phần miêu tả hệ thống ở đây] • Máy đo theo dõi CO₂ trong phòng trồng nấm (có màn hình để đọc ở ngoài phòng) • Bảng hiệu (cảnh cáo nguy hiểm trong không khí) dán trên cửa 	<ul style="list-style-type: none"> • Máy đo cá nhân để theo dõi CO₂, CO, và dưỡng khí 	<ul style="list-style-type: none"> • Nên cài máy đo theo dõi báo động ở mức 5,000 ppm CO₂, 25 ppm CO, và 20.5% dưỡng khí. • Không được vào phòng cho đến khi hệ thống thông hơi đã hoạt động được ít nhất là 15 phút. Tiếp tục hoạt động hệ thống thông hơi trong khi công nhân đang ở trong phòng. • Kiểm tra máy đo theo dõi cá nhân trước khi vào phòng trồng nấm. <u>Đừng vào phòng</u> nếu máy đo cho thấy vượt quá 2,500 ppm CO₂,

	phòng trồng nấm		13 ppm CO, hoặc 20.9% dưỡng khí. <ul style="list-style-type: none"> • Nếu máy đo theo dõi phát tiếng báo động, hãy ra khỏi phòng ngay.
Thu hoạch hay gặt nấm	<ul style="list-style-type: none"> • Cửa ra vào có khóa để đóng kín các phòng trồng nấm • Hệ thống máy thông hơi trong phòng trồng nấm [phải có phần miêu tả hệ thống ở đây] • Máy đo theo dõi CO₂ trong phòng trồng nấm (có màn hình để đọc ở ngoài phòng) • Bảng hiệu (cảnh cáo nguy hiểm trong không khí) dán trên cửa phòng trồng nấm 	<ul style="list-style-type: none"> • Máy thở N95 dùng một lần hoặc máy thở che nửa mặt có bộ lọc P100 (HEPA) 	<ul style="list-style-type: none"> • Không được vào phòng cho đến khi hệ thống thông hơi đã hoạt động được ít nhất là 15 phút. Tiếp tục hoạt động hệ thống thông hơi trong khi công nhân đang ở trong phòng.
Dọn vật liệu trồng nấm sau khi dùng xong	<ul style="list-style-type: none"> • Cửa ra vào có khóa để đóng kín các phòng trồng nấm • Hệ thống máy thông hơi trong phòng trồng nấm [phải có phần miêu tả hệ thống ở đây] • Máy đo theo dõi CO₂ trong phòng trồng nấm (có màn hình để đọc ở ngoài phòng) • Bảng hiệu (cảnh cáo nguy hiểm trong không khí) dán trên cửa phòng trồng nấm 	<ul style="list-style-type: none"> • Máy thở N95 dùng một lần hoặc máy thở che nửa mặt có bộ lọc P100 (HEPA) 	<ul style="list-style-type: none"> • Không được vào phòng cho đến khi hệ thống thông hơi đã hoạt động được ít nhất là 15 phút. Tiếp tục hoạt động hệ thống thông hơi trong khi công nhân đang ở trong phòng.

Máy thở

- Mỗi công nhân sẽ được thử xem máy có vừa vặn hay không nếu cần dùng máy thở.
- Nếu công nhân phải đeo máy thở cần áp sát mặt thật kín để có hiệu quả đúng mức, công nhân đó phải cạo mặt thật sạch tại chỗ máy thở áp vào mặt.
- Khi công nhân thấy hơi khó thở thì phải thay bộ lọc máy thở.
- Máy thở dùng một lần có thể dùng lại miễn là không bị dính bẩn, gấp nếp, nhăn nheo, hoặc rách và dây đeo vẫn còn tốt.
- Máy thở sẽ được sử dụng, chùi sạch, và cất giữ theo đúng chương trình máy thở.

PPE khác và vệ sinh

- Công nhân sẽ mặc quần áo dính liền che hết thân (thí dụ, các bộ quần áo dính liền bằng vải có thể giặt hoặc bằng loại Tyvek mặc một lần rồi vứt). Những bộ quần áo này sẽ được giặt và thay (hoặc vất bỏ) đều đặn. Công nhân sẽ không mặc ra ngoài khu vực làm việc. Thí dụ, công nhân phải cởi bộ quần áo này ra trước khi ăn trưa.
- Công nhân sẽ trang bị PPE khác (thí dụ, kính an toàn bảo vệ mắt, miếng che bảo vệ tai, giày an toàn, nón an toàn, hoặc áo khoác phản chiếu hoặc có màu dễ thấy) khi cần.
- Máy đo theo dõi chất khí cá nhân phải được thử dò khí thật trước khi sử dụng.

Hoạch định làm việc an toàn

- Dùng bảng Các Phương Pháp Kiểm Soát Có Thể Chấp Nhận Được kèm theo kế hoạch kiểm soát tiếp xúc này.
- Hãy chắc chắn cửa phòng trồng nấm đã khóa (trừ phi có công nhân trong phòng) và dễ nhìn thấy các dấu hiệu cảnh cáo.
- Xem xét tất cả thiết bị và dụng cụ để chắc chắn là còn tốt.
- Sử dụng và bảo trì tất cả dụng cụ và thiết bị theo đúng chỉ dẫn của hãng chế tạo.
- Bảo đảm là công nhân xem xét máy thở của họ (nếu cần) trước khi bắt đầu làm việc.
- Kiểm tra các bộ cảm nhận CO₂ trong phòng trước khi vào.
- Kiểm tra các máy đo theo dõi khí cá nhân để bảo đảm có thể vào phòng trồng nấm an toàn.
- Nếu máy đo theo dõi khí phát tiếng báo động, công nhân phải rời phòng trồng nấm ngay.

Dọn dẹp và khử ô nhiễm

- Dùng một xô nước và khăn ướt để chùi bất cứ chỗ nào hở da có thể bị ô nhiễm (chẳng hạn như trên trán và má của quý vị).
- Cởi máy thở ra và chùi sạch. Dùng băng dán kín những chỗ hít vào trên bộ lọc.
- Máy thở dùng một lần có thể dùng lại miễn là không bị dính bẩn, gấp nếp, nhăn nheo, hoặc rách và dây đeo vẫn còn tốt.
- Rửa mặt rồi rửa tay.

Huấn luyện công nhân về vấn đề tiếp xúc với CO₂, CO, và bioaerosols

- Chương trình huấn luyện sẽ do hãng sở hoặc đại diện của hãng sở thực hiện.
- Hồ sơ tham dự, ngày huấn luyện, và tài liệu huấn luyện sẽ được ghi lại và lưu giữ.
- Nếu có yêu cầu thì sẽ huấn luyện thêm hoặc cung cấp tài liệu tham khảo cho công nhân về vấn đề tiếp xúc với CO₂, CO, và bioaerosols.
- Nếu có yêu cầu thì sẽ huấn luyện thêm hoặc cung cấp tài liệu tham khảo cho công nhân về tình trạng thiếu dưỡng khí.

- Các đề tài huấn luyện:
 - Các mối nguy hiểm cho sức khỏe khi tiếp xúc với CO₂, CO, và bioaerosols.
 - Các mối nguy hiểm cho sức khỏe khi thiếu dưỡng khí.
 - Các hoạt động và vật liệu có thể phát sinh CO₂, CO, và bioaerosols.
 - Các biện pháp kiểm soát kỹ thuật và cách làm việc an toàn để bảo vệ công nhân.
 - Tầm quan trọng của việc kiểm soát và bảo trì thiết bị đúng mức.
 - Sử dụng đúng cách thiết bị theo dõi cá nhân, kể cả thử với khí thật.
 - Sử dụng đúng cách máy thở và chương trình máy thở.
 - Thủ tục vệ sinh cá nhân để giảm bớt tiếp xúc.
 - Chi tiết kế hoạch kiểm soát tiếp xúc.

Theo dõi sức khỏe

- Công nhân sẽ được bác sĩ gia đình của họ khám thường lệ. Những lần khám này có thể gồm cả thử hoạt động của phổi.
- Công nhân sẽ trình báo bất cứ triệu chứng tiếp xúc nào cho hãng sở và WorkSafeBC để theo dõi và điều tra.

Tái duyệt hàng năm

- Kế hoạch kiểm soát tiếp xúc này sẽ được tái duyệt ít nhất là mỗi năm một lần và được hãng sở cập nhật khi cần, sau khi tham khảo với ủy ban hỗn hợp về sức khỏe và an toàn tại nơi làm việc hoặc đại diện về sức khỏe và an toàn của công nhân.